

Số: 99/2026/QĐST-HNGĐ

Sơn La, ngày 31 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 173/2026/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lò Thị D.** Sinh năm 2005.

Địa chỉ: Bản N, xã M, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh **Vì Văn Q.** Sinh năm 2003.

Địa chỉ: Bản N, xã M, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, các Điều 107, 110, 116, 117; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị D và anh Vì Văn Q.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a, Về con chung: Chị Lò Thị D và anh V Văn Quyết có 01 con chung là Vì Thị Vân A, sinh ngày 24/01/2021. Chị Lò Thị D và anh Vì Văn Q thỏa thuận anh V Văn Quyết trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Vì Thị Vân A đến khi cháu đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động. Chị Lò Thị D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Vì Thị Vân A mỗi tháng 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 04/2026 đến khi cháu Vì Thị Vân A đủ tuổi thành niên (18 tuổi) và có khả năng lao động. Phương thức cấp dưỡng: cấp dưỡng hàng tháng vào ngày cuối cùng của tháng.

Sau khi ly hôn bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

b, Về tài sản chung, tài sản riêng: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c, Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d, Về án phí: Chị Lò Thị D tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), tổng cộng là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000283 ngày 10/3/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được tính theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2);
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 1 - Sơn La (2);
- THADS tỉnh Sơn La;
- UBND xã Mường Bú (để vào sổ hộ tịch);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu Hà

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 99/2026/TB-TA

Sơn La, ngày 31 tháng 3 năm 2026

THÔNG BÁO
Kết quả xét xử vụ việc về hộ tịch

Kính gửi: UBND xã M, tỉnh Sơn La.

Căn cứ Luật Hộ tịch năm 2014; Điều 269 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 57 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Tòa án nhân dân khu vực 1 - Sơn La thông báo cho UBND xã M, tỉnh Sơn La về kết quả giải quyết vụ việc công nhận thuận tình ly hôn như sau:

Tại Quyết định số: 99/2026/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Sơn La giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lò Thị D.** Sinh năm 2005.

Địa chỉ: Bản N, xã M, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh **Vì Văn Q.** Sinh năm 2003.

Địa chỉ: Bản N, xã M, tỉnh Sơn La.

Tòa án nhân dân khu vực 1 - Sơn La đã quyết định: Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự nêu trên, đã đăng ký kết hôn theo số 18/2023, ngày 14/8/2023 của UBND xã T, huyện M, tỉnh Sơn La.

Quyết định đã có hiệu lực pháp luật. Tòa án nhân dân khu vực 1 - Sơn La thông báo cho UBND xã M, tỉnh Sơn La được biết để thực hiện việc ghi vào sổ hộ tịch.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu Hà